TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA B** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2025/HS-ST
Ngày: 26/02/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA B, TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Xuân Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Đăng Đán.

2. Bà Trần Thị Lịch.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tập - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26/02/2025, tại trụ sở TAND huyện Gia B xét xử sơ thẩm công khai hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2025/HSST ngày 22/01/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2025/QĐXXST-HS ngày 12/02/2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đình C, sinh năm 1965.

Nơi ĐKHKTT: Thôn Xuân L, xã Xuân L, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đình T (đã chết) và bà Phạm Thị S (đã chết). Gia đình bị cáo có 09 chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Vợ là Nguyễn Thị L (đã ly hôn) và Nguyễn Thị Th (đã ly hôn); có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1989, con nhỏ nhất sinh năm 1992.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Bản án số 14/HSST ngày 11/5/1996 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lương, tỉnh Hà Bắc (nay là tỉnh Bắc Ninh), xử phạt Nguyễn Đình C 06 tháng tù về tội "Tổ chức dùng chất ma túy" theo khoản 1 Điều 203 Bộ luật hình sự năm 1985. Đã chấp hành xong hình phạt tù, đã được miễn phần án phí và hình phạt bổ sung năm 2003, đã được xoá án tích.

+ Bản án số 78/HSST ngày 22/07/1997 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xử phạt Nguyễn Đình C 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân" theo khoản 1 Điều 155 Bộ luật hình sự năm 1985. Đã chấp hành xong hình phạt tù, được miễn án phí và hình phạt bổ sung, đã được xoá án tích.

+ Bản án số 2043 ngày 25/9/2000 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối Co bác kháng cáo của Nguyễn Đình C, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 10/HSST ngày 25/01/2000 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh, xử phạt Nguyễn Đình C 09 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 2 Điều 185i Bộ luật hình sự năm 1985. Đã chấp hành xong hình phạt tù, được miễn án phí và hình phạt bổ sung năm 2016, đã được xoá án tích.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/10/2024 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt tại phiên tòa).

2. Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1975.

Nơi ĐKHKTT: Thôn Song Qu, thị trấn Gia B, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (đã chết). Gia đình bị cáo có 05 anh em, bị cáo là con thứ năm trong gia đình; Vợ là Nguyễn Thị Q, sinh năm 1978; có 02 con: lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2000.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Bản án số 94 ngày 30/6/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Chấp hành xong hình phạt tù, ra trại ngày 22/01/2011, đã chấp hành xong phần dân sự. Đã được xóa án tích.

+ Bản án số 92 ngày 13/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 26 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Đã được xóa án tích.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/10/2024 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt tại phiên tòa).

+ Người tham gia tố tụng khác:

- Cán bộ tin học Tòa án nhân dân huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

- Cán bộ Nhà tạm giữ Công an huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 09/10/2024, Nguyễn Đình C đang ở nhà mình cùng bạn là Nguyễn Quang Phúc, sinh năm 1981, HKTT: thôn Hương Vinh, thị trấn Gia B, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh thì có Nguyễn Ngọc T đến, T đi bộ vào

trong nhà rồi hỏi C: "Bán cho em 100.000 đồng ma túy" đồng thời đưa cho C 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng thì C đồng ý cầm tiền cất vào túi áo bên sườn phải rồi đưa lại cho T 01 gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy trắng có dòng kẻ, bên trong chứa ma túy Heroin. T cầm gói ma túy quay lại để đi về thì bị tổ công tác Công an huyện Gia B, phối hợp Công an xã Xuân L bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên. Về nguồn gốc ma túy, C khai nhận số ma túy này là do C mua trước đó của một người đàn ông không quen biết với giá 1.000.000 đồng để về chia nhỏ bán kiếm lời.

Vật chứng thu giữ: Tại túi áo bên sườn phải của Nguyễn Đình C 01 gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy trắng có dòng kẻ, mở ra bên trong chứa chất bột màu trắng (niêm phong ký hiệu M1) và số tiền 5.600.000 đồng, thu giữ tại túi áo bên sườn trái của C đang mặc 01 túi nilon bên trong chứa 12 gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy trắng có dòng kẻ, mở ra cả 12 gói đều chứa chất bột màu trắng (niêm phong ký hiệu M2). C khai nhận đây là ma túy C cất giữ để bán trái phép cho người khác, số tiền thu giữ trong đó có 100.000 đồng là tiền C vừa bán ma túy cho T mà có; Thu giữ tại túi quần bên phải T đang mặc 01 gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy trắng có dòng kẻ, mở ra bên trong chứa chất bột màu trắng (niêm phong ký hiệu M3), T khai nhận đây là gói ma túy T vừa mua của C với giá 100.000 đồng để về sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 2325/TKL- KTHS ngày 11/10/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Bắc Ninh xác định:

+ Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M1 gửi giám định có khối lượng là 0,0421 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroine (Heroin);

+ Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M2 gửi giám định có khối lượng là 0,9047 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroine (Heroin);

+ Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M3 gửi giám định có khối lượng là 0,1903 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroine (Heroin);

Heroine (Heroin) có tên khoa học là Diacetylmorphine, là chất ma túy được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Tại Cơ quan điều tra: Nguyễn Đình C, Nguyễn Ngọc T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKSGB ngày 20/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh truy tố các bị cáo: Nguyễn Đình C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; Nguyễn Ngọc T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

+ Nguyễn Đình C khai nhận: Nội dung bản Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng. Bị cáo có thực hiện những hành vi như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Bị

cáo đã mua của một người đàn ông không quen biết được 10 gói ma túy Heroin, sau khi mua được bị cáo về chia nhỏ số ma túy trên thành 14 gói để bán kiếm lời. Ngày 09/10/2024, bị cáo đã bán cho bị cáo Nguyễn Ngọc T 01 gói ma túy với giá 100.000đ. Bị cáo đồng ý với kết luận giám định số ma túy đã thu giữ của bị cáo đã bán cho T (0,1903 gam Heroine) và số ma túy thu giữ trên người của bị cáo (0,9468 gam Heroine), thừa nhận hành vi của mình là phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

+ Nguyễn Ngọc T khai nhận: Nội dung bản Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng. Bị cáo có thực hiện những hành vi như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Ngày 09/10/2024, bị cáo đã mua 01 gói ma túy có khối lượng 0,1903 gam của Nguyễn Đình C với giá 100.000đ để sử dụng cho bản thân. Bị cáo đồng ý với kết luận giám định số ma túy đã thu giữ của bị cáo, thừa nhận hành vi của mình là phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa hôm nay, sau khi đánh giá tính chất của vụ án, phân tích, đánh giá các chứng cứ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 bộ luật hình sự xử phạt: Nguyễn Đình C từ 36 tháng tù đến 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/10/2024. Phạt bổ sung cho bị cáo C từ 5.000.000đ đến 7.000.000đ để sung Ngân sách nhà nước.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt: Nguyễn Ngọc T từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/10/2024. Miễn phạt bổ sung cho bị cáo T.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu sung Ngân sách nhà nước số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đình C số tiền 5.500.000đ (Năm triệu năm trăm nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư niêm phong dán kín, bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định theo Kết luận giám định số 2325/TKL-KTHS ngày 11/10/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh.

Tại phiên tòa hôm nay:

+ Bị cáo C tranh luận cho rằng mức đề nghị hình phạt tù của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo như vậy là Co.

Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến đối đáp: Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo C trong vụ án này và vẫn giữ nguyên mức đề nghị hình phạt tù đối với bị cáo C từ từ 36 tháng tù đến 42 tháng tù.

Sau khi nghe ý kiến đối đáp của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo C không có ý kiến gì tranh luận thêm. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

+ Bị cáo T nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình hình sự 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng người T hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người liên quan, người làm chứng, kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 09/10/2024, tại nhà ở của Nguyễn Đình C ở thôn Xuân L, xã Xuân L, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh. Nguyễn Đình C đã có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy có khối lượng 0,1903 gam ma túy Heroine cho Nguyễn Ngọc T để sử dụng cho bản thân với giá 100.000đ thì bị bắt quả tang. Quá trình bắt quả tang còn thu giữ của C 13 (mười ba) gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy trắng có dòng kẻ, bên trong chứa chất ma túy có tổng khối lượng 0,9468 gam; Loại ma túy: Heroine, mục đích để bán trái phép cho người khác kiếm lời. Tổng khối lượng ma túy mà C đã bán và tàng trữ nhằm mục đích để bán kiếm lời là: 1,1371 gam; Loại ma túy: Heroine.

Do vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Đình C đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc T đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia B truy tố bị cáo Nguyễn Đình C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" phạm vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Các bị cáo Nguyễn Đình C và Nguyễn Ngọc T phạm vào tội nghiêm trọng được quy định trong Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Ma tuý hiện đang là tệ nạn của xã hội, gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khoẻ, lao động, học tập của con người và là nguyên nhân dẫn đến nhiều tội phạm khác. Ma túy ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình trật tự an toàn xã hội hiện nay. Các bị cáo nhận thức được những tác hại đó, biết được

hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội và bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời và cất giữ bất hợp pháp chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo thấy:*

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân: Tuy các bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng các bị cáo đều là người có nhân thân xấu (thể hiện tại phần lý lịch các bị cáo).

Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với hành vi này của các bị cáo cần phải xử lý với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, nhân thân của từng bị cáo và khối lượng ma túy thu giữ của các bị cáo mới có ý nghĩa cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội thời gian tới.

[5] *Về hình phạt bổ sung*:

- Đối với bị cáo Nguyễn Đình C: Bị cáo thực hiện hành vi mua bán ma túy nhằm mục đích kiếm lời. Do đó ngoài hình phạt chính, cần phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền để sung Ngân sách nhà nước mới thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

- Đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T: Bị cáo tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích kiếm lời. Bản thân bị cáo là lao động tự do, không có việc làm, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên cần miễn phạt bổ sung cho bị cáo T là phù hợp.

[6] *Liên quan trong vụ án này còn có*: Người đàn ông đã bán ma túy cho C, do C không biết nhân thân, lai lịch, địa chỉ ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia B chưa có căn cứ để điều tra làm rõ, tiếp tục xác minh khi nào làm rõ sẽ xem xét, xử lý sau.

[7] *Về vật chứng*:

- Đối với số tiền 5.600.000 đồng thu giữ của bị cáo C (trong đó có 100.000đ là tiền bán ma túy cho bị cáo T có được). Số tiền 100.000đ này xuất phát từ việc mua bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước phù hợp. Đối với số tiền 5.500.000đ thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo C số tiền này nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tang vật còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[8] *Về án phí:* Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

+ Bị cáo **Nguyễn Đình C** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

+ Bị cáo: **Nguyễn Ngọc T** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt: Nguyễn Đình C 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/10/2024. Phạt bổ sung bị cáo 7.000.000đ (bẩy triệu đồng) để sung Ngân sách nhà nước.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt: Nguyễn Ngọc T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/10/2024. Miễn phạt bổ sung cho bị cáo T.

- Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tạm giam các bị cáo Nguyễn Đình C, Nguyễn Ngọc T. Mỗi bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

- Về vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu sung Ngân sách nhà nước số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đình C số tiền 5.500.000đ (Năm triệu năm trăm nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư niêm phong dán kín, bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định theo Kết luận giám định số 2325/TKL-KTHS ngày 11/10/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo: Nguyễn Đình C, Nguyễn Ngọc T. Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./..

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Công an huyện Gia B;
- Chi cục THADS huyện Gia B;
- Các bị cáo;
- Lưu HS, VP;

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Xuân Hà